

Số: 75 /QĐ-UBND

Long Khánh, ngày 10 tháng 02 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Công nhận phường, xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2022

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LONG KHÁNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg ngày 22/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về xã, phường đạt chuẩn tiếp cận pháp luật;

Căn cứ Thông tư số 09/2021/TT-BTP ngày 15/11/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về hướng dẫn thi hành Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg ngày 22 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật;

Căn cứ hồ sơ đề nghị công nhận xã, phường đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; kết quả thẩm định của Hội đồng đánh giá chuẩn tiếp cận pháp luật ngày 06 tháng 02 năm 2023;

Theo đề nghị của Trưởng Phòng Tư pháp tại Tờ trình số 28/TTr-PTP ngày 07/02/2023 về việc công nhận phường, xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận các phường, xã (có Danh sách kèm theo) đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2022.

Điều 2. Chủ tịch UBND các phường, xã có trách nhiệm chỉ đạo công chức chuyên môn triển khai các nhiệm vụ để duy trì và nâng cao chất lượng xây dựng phường, xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng HĐND và UBND thành phố, Trưởng Phòng Tư pháp, Trưởng Phòng Kinh tế, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và Chủ tịch UBND các phường, xã chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /s. *nlc*

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- VP. Điều phối CT. NTM tỉnh;
- TT. Thành ủy;
- TT. HĐND thành phố;
- CT, PCT UBND;
- Chánh, Phó VP;
- Lưu: VT, TH (NC).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Bùi Quốc Thế

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LONG KHÁNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH XÃ, PHƯỜNG ĐẠT CHUẨN TIẾP CẬN PHÁP LUẬT NĂM 2022

(Kèm theo Quyết định số 15/QĐ-UBND ngày 15 tháng 02 năm 2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Long Khánh)

STT	Tên xã, phường, thị trấn (1)	Tổng điểm (2)	Điểm của từng tiêu chí					Ghi chú
			Tiêu chí 1	Tiêu chí 2	Tiêu chí 3	Tiêu chí 4	Tiêu chí 5	
1	Phường Xuân Bình	99	10	30	15	20	24	
2	Phường Xuân Tân	98.5	10	30	15	20	23.5	
3	Phường Xuân Trung	98	10	30	14	20	24	
4	Xã Bàu Trâm	98	10	30	14	20	24	
5	Phường Suối Tre	97	10	30	12	20	25	
6	Phường Xuân Thanh	97	10	30	14	19	24	
7	Xã Bảo Quang	96.75	10	30	11.75	20	25	

8	Phường Phú Bình	95,5	10	30	10,5	20	25
9	Xã Bình Lộc	95,25	10	30	10,25	20	25
10	Phường Xuân Lập	95	10	30	15	15	25
11	Phường Xuân An	93,75	10	30	11,75	17	25
12	Phường Xuân Hòa	92	10	28	14	20	20
13	Phường Bảo Vinh	90,75	10	30	11,75	20	19



**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LONG KHÁNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

DANH SÁCH XÃ, PHƯỜNG CHƯA ĐẠT CHUẨN TIẾP CẬN PHÁP LUẬT NĂM 2022

(Kèm theo Quyết định số 15/QĐ-UBND ngày 02 tháng 02 năm 2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Long Khánh)

STT	Tên xã, phường, thị trấn (1)	Tổng điểm (2)	Điểm của từng tiêu chí					Ghi chú
			Tiêu chí 1	Tiêu chí 2	Tiêu chí 3	Tiêu chí 4	Tiêu chí 5	
1	Xã Hàng Gòn	95	10	30	15	20	20	Lý do: Có cán bộ, công chức là người đứng đầu cấp ủy, chính quyền phường bị xử lý kỷ luật hành chính do vi phạm pháp luật trong thi hành công vụ (theo quy định tại khoản 3,

								Điều 4, Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg ngày 22/7/2021).
2 Phường Bàu Sen	93.5	10	28.5	15	20	20	20	Lý do: Có cán bộ, công chức là người đứng đầu cấp ủy, chính quyền phường bị xử lý kỷ luật hành chính do vi phạm pháp luật trong thi hành công vụ (theo quy định tại khoản 3, Điều 4, Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg ngày 22/7/2021).